**MÔN TIẾNG VIỆT .TIẾT 190,191**

**CHỦ ĐIỂM: ĐẤT NƯỚC**

**Bài 16: Chú hải quân (T1+2)**

**Thời gian thực hiện ngày 24 tháng 3 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh HS địa phương dễ viết sai, VD: nắng gió, trập trùng, lá cờ, mai này,... (MB); đảo nhỏ, biển trời, mỉm cười, dạt dào, sóng vỗ, bão tổ, tàu thuyền, giữ yên,... (MT, MN).

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài, VD: hải quân, trập trùng, chơi vơi, dạt dào, hiên ngang,... Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài thơ: ca ngợi chú hải quân luôn hiên ngang, bất chấp mọi khó khăn để bảo vệ biển đảo của Việt Nam.

- Ôn luyện về câu (câu cảm), về dấu câu (dấu hai chấm, dấu chấm than, dấu ngoặc kép).

- Biết bày tỏ sự yêu thích với một số câu thơ hay, hình ảnh đẹp.

- Biết chia sẻ tình cảm yêu mến đối với chú hải quân và ước mơ được giữ yên biển quê hương như chú.

- Gioi thiệu một số hình ảnh lực lượng Hải quân, bộ binh, pháo binh, đặc công – Những chiến sĩ bảo vệ Tổ quốc.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: chuyển được các câu kể thành câu cảm, điền đúng dấu câu vào chỗ trống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: yêu quý những người bảo vệ Tổ quốc.

- Phẩm chất nhân ái: ước mơ mai này được trực tiếp bảo vệ Tổ quốc.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV cho HS nghe và hát theo bài hát “chú bộ đội”.  Graphical user interface, website  Description automatically generated  + GV nêu một số câu hỏi về nội dung bài hát:  Bài hát nói về ai? Em có yêu chú bộ đội không?...  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS nghe và hát theo và trả lời câu hỏi. |
| **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh HS địa phương dễ viết sai, VD: nắng gió, trập trùng, lá cờ, mai này,... (MB); đảo nhỏ, biển trời, mỉm cười, dạt dào, sóng vỗ, bão tổ, tàu thuyền, giữ yên,... (MT, MN).  - Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài, VD: hải quân, trập trùng, chơi vơi, dạt dào, hiên ngang,... Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài thơ: ca ngợi chú hải quân luôn hiên ngang, bất chấp mọi khó khăn để bảo vệ biển đảo của Việt Nam.  - Biết bày tỏ sự yêu thích với một số câu thơ hay, hình ảnh đẹp.  - Biết chia sẻ tình cảm yêu mến đối với chú hải quân và ước mơ được giữ yên biển quê hương như chú.  **-** Cách tiến hành: | |
| **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia khổ: (4 khổ)  + Khổ 1: Từ đầu đến *rất tươi*.  + Khổ 2: Tiếp theo cho đến *sóng vỗ*.  + Khổ 3: Tiếp theo cho đến *ngân vang*.  + Khổ 4: Còn lại.  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo từng khổ.  - Luyện đọc từ khó: *bồng súng, biển trời, nắng gió, trập trùng, dạt dào, sóng vỗ, sao vàng,…*  - Luyện đọc câu:  Vững vàng trên đảo nhỏ/  Bồng súng gác biển trời/  Áo bạc nhàu nắng gió/  Chú mỉm cười rất tươi//  *-* Luyện đọc khổ thơ: GV tổ chức cho HS luyện đọc khổ thơ theo nhóm 4.  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Những hình ảnh nào nói lên khó khăn, gian khổ của chú hải quân?  + Câu 2: Tìm những hình ảnh đẹp của chú hải quân đứng gác?  + Câu 3: Hình ảnh nào trong khổ thơ 4 khẳng định chủ quyền biển, đảo của Việt Nam?  + Câu 4: Hai dòng thơ cuối nói lên ước mong gì của bạn nhỏ?  - GV mời HS nêu nội dung bài.  Graphical user interface, website  Description automatically generated  - GV chốt: ***Bài thơ ca ngợi chú hải quân luôn hiên ngang, bất chấp mọi khó khăn để bảo vệ biển đảo của Việt Nam***. | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Đó là các hình ảnh: áo bạc nhàu nắng gió, trập trùng xa khơi, đảo đá chơi vơi, nắng mưa, bão tố.  + Đó là các hình ảnh: chú hải quân vững vàng trên đảo, bồng súng gác biển trời, chú mỉm cười rất tươi, hải âu vờn quanh chú, các chú vẫn hiên ngang.  + Hình ảnh lá cờ đỏ sao vàng phấp phới bay trong gió.  + Bạn nhỏ mong ước tiếp bước chú hải quân, bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc.  - 1 -2 HS nêu nội dung bài theo suy nghĩ của mình. |
| **3. Hoạt động luyện tập**  - Mục tiêu:  + Ôn luyện về câu (câu cảm), về dấu câu (dấu hai chấm, dấu chấm than, dấu ngoặc kép).  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| ***1. Đặt câu bày tỏ cảm xúc của em.***  ***a) Trước những khó khăn, gian khổ của chú hải quân.***  ***b) Trước những hình ảnh đẹp của chú hải quân.***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV giao nhiệm vụ làm việc nhóm 4.  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  - GV mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  ***2. Dấu câu nào phù hợp với mỗi ô trống: dấu hai chấm, dấu ngoặc kép hay dấu chấm than.***  Graphical user interface, text, application  Description automatically generated  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV giao nhiệm vụ làm việc chung cả lớp  - GV mời HS trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương, chốt đáp án đúng: Trên boong tàu, các chú thủy thủ bỗng reo ầm lên: “Cá heo!”. Cá heo là bạn của hải quân đấy.! Ở một số nước, cá heo được huấn luyện để bảo vệ vùng biển. Các chuyên gia cho biết: “Cá heo mũi chai có khả năng dò tìm thủy lôi nhanh hơn nhiều so với máy móc”. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm 2, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - Đại diện nhóm trình bày:  + Đặt câu cảm: Các chú vất vả quá/ Em vô cùng khâm phục các chú...  Hình ảnh các chú hải quân thật đẹp/ Các chú vô cùng hiên ngang...  - Đại diện các nhóm nhận xét.  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc chung cả lớp: suy nghĩ đặt dấu câu vào vở bài tập.  - Một số HS trình bày theo kết quả của mình. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát video cá heo biểu diễn ở các khu vui chơi.  + GV nêu câu hỏi: cá heo là loài vật như thế nào? Em cần làm gì để bảo vệ cá heo? Em có thích xem cá heo biểu diễn không?  - Nhắc nhở các em cần nghiêm túc trong các hoạt động tập thể. Biết giữ trật tự, lắng nghe, không ồn ào gây rối,...  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát video.  + Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |